

KỶ NIỆM 71 NĂM NGÀY THÀNH LẬP NGÂN HÀNG VIỆT NAM (6/5/1951 - 6/5/2022)

NGÂN HÀNG THÁI BÌNH

71 năm phát huy vai trò huyết mạch của nền kinh tế

Cách đây 71 năm, ngày 6/5/1951, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 15/SL thành lập Ngân hàng Quốc gia Việt Nam, đặt nền móng cho sự hình thành, xây dựng, phát triển hệ thống Ngân hàng Việt Nam ngày nay. Đến tháng 9/1951, Tỉnh ủy Thái Bình quyết định thành lập Đại lý Ngân hàng Quốc gia tỉnh Thái Bình, trên cơ sở tiếp nhận hai tổ chức "Ty tín dụng sản xuất" và "Ngân khố quốc gia", sau đổi thành Chi nhánh Ngân hàng Quốc gia tỉnh Thái Bình, rồi Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước (NHNN) tỉnh Thái Bình, nay là NHNN Chi nhánh tỉnh Thái Bình. Chặng đường 71 năm xây dựng và phát triển, mặc dù gặp nhiều khó khăn, thử thách nhưng Ngân hàng luôn phát huy tốt vai trò huyết mạch, đóng góp đắc lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Thái Bình nói riêng, cả nước nói chung.

Quy mô, chất lượng ngày càng được mở rộng, nâng cao

Trải qua quá trình xây dựng và phát triển, mạng lưới hoạt động các tổ chức tín dụng (TCTD) trên địa bàn tỉnh ngày càng được phát triển, mở rộng. Đến nay, ngoài NHNN Chi nhánh tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tiền tệ và hoạt động ngân hàng, trên địa bàn tỉnh còn có 26 chi nhánh ngân hàng, TCTD, 85 quỹ tín dụng nhân dân. Các TCTD đã thành lập 8 chi nhánh cấp huyện và thành phố, 91 phòng giao dịch, 1 chi nhánh tổ chức tài chính vi mô, 44 quỹ tín dụng nhân dân mở rộng địa bàn sang 62 xã và 260 điểm giao dịch của Ngân hàng Chính sách xã hội tại các xã, phường, thị trấn. Với mạng lưới ngân hàng phủ khắp từ tỉnh đến các xã, phường, thị trấn đã tạo thêm nhiều kênh dẫn vốn đầu tư cho nền kinh tế và cung cấp các dịch vụ ngân hàng phong phú, đa dạng, đáp ứng kịp thời nhu cầu giao dịch của các thành phần kinh tế. Trong suốt chặng đường 71 năm



Công ty TNHH May mặc V.J.One (Đông Hưng) duy trì sản xuất, tạo việc làm ổn định cho hơn 1.300 lao động địa phương từ sử dụng dịch vụ của các ngân hàng.

xây dựng và phát triển, Ngân hàng Thái Bình luôn bám sát các chương trình kinh tế - xã hội của tỉnh, ưu tiên vốn tập trung đầu tư cho các lĩnh vực đột phá, lĩnh vực phát triển nông nghiệp, nông thôn, xây dựng nông thôn mới; sản

xuất, kinh doanh hàng xuất khẩu; doanh nghiệp nhỏ và vừa; công nghiệp hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao; tập trung vào các lĩnh vực đột phá, lĩnh vực phát triển nông nghiệp, nông thôn, xây dựng nông thôn mới; sản

thương mại, vốn tín dụng chính sách đã giúp hàng nghìn gia đình thoát nghèo bền vững, có cuộc sống ổn định, hàng nghìn ngôi nhà cho hộ nghèo được xây mới, nhiều học sinh, sinh viên tiếp tục được cấp sách đến trường, nhiều công

trình nước sạch và vệ sinh môi trường đạt chuẩn quốc gia được xây dựng mới, hàng nghìn lao động được duy trì việc làm ổn định... Vốn tín dụng ngân hàng có tác động sâu sắc đến sự phát triển của các thành phần kinh tế tại địa phương, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đặc biệt, những năm gần đây, mặc dù trong bối cảnh còn gặp nhiều khó khăn nhưng Ngân hàng Thái Bình luôn bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của NHNN Việt Nam và của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, trên cơ sở đó thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao nhất là trong việc mở rộng, nâng cao chất lượng tín dụng, gắn với việc thực hiện có hiệu quả các chính sách tín dụng và giải pháp hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh. Đến hết tháng 3/2022, tổng dư nợ cho vay của các TCTD đầu tư trên địa bàn đạt trên 78.430 tỷ đồng, tăng 4,3% so với thời điểm 31/12/2021;

trong đó cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn đạt 28.885 tỷ đồng với trên 106.700 khách hàng còn dư nợ, tăng 1,4% so với thời điểm 31/12/2021, chiếm 36,8% tổng dư nợ cho vay toàn địa bàn; dư nợ cho vay tín dụng chính sách đạt 3.402 tỷ đồng, chiếm 4,3% tổng dư nợ cho vay toàn địa bàn...

Đồng hành cùng khách hàng vượt qua khó khăn

Để hỗ trợ kịp thời khách hàng vượt qua khó khăn, đặc biệt là khó khăn trước tác động của dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Chính phủ và NHNN Việt Nam, NHNN Chi nhánh tỉnh đã chủ động ban hành các văn bản triển khai tới các TCTD trên địa bàn, trên cơ sở đó nắm bắt, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc của khách hàng trong quá trình tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng; đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục vay vốn, tiết giảm chi phí để giảm lãi suất cho vay, tích cực sử dụng công nghệ số nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng. Từ ngày 23/1/2020 đến hết tháng 1/2022, các TCTD trên địa bàn đã cho vay mới đối với khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 với lãi suất thấp hơn khoảng 2%/năm so với trước khi có dịch, doanh số cho vay đạt 63.127,8 tỷ đồng, giúp khách hàng kịp thời bổ sung nguồn vốn hoạt động, đồng thời giảm chi phí vay vốn khoảng 245 tỷ đồng; cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ cho 1.000 khách hàng, tổng giá trị nợ lũy kế cả gốc, lãi 1.853 tỷ đồng, dư nợ 595,7 tỷ đồng; miễn, giảm lãi tiền vay cho 13.345 khách hàng, tổng giá trị nợ lũy kế 2.632,4 tỷ đồng với số tiền lãi được miễn, giảm 3,2 tỷ đồng; giảm phí dịch vụ thanh toán

khoảng 30 - 50% đối với các giao dịch thanh toán qua ngân hàng. Thực hiện Nghị quyết số 42 và Nghị quyết số 68 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, đến nay Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh đã giải ngân cho vay 7 doanh nghiệp để trả lương ngừng việc cho người lao động với doanh số cho vay hơn 1,1 tỷ đồng, lãi suất cho vay 0%. Với 94 tỷ đồng được trung ương cấp cho vay ưu đãi theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ về chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh đang khẩn trương giải ngân bảo đảm người dân nhanh chóng có vốn để phát triển sản xuất, kinh doanh.

Không ngừng đổi mới, phát triển toàn diện

Hướng ứng chiến lược chuyển đổi số quốc gia, tiến tới phát triển một hệ thống ngân hàng hiện đại đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, các ngân hàng trên địa bàn tỉnh đã từng bước đổi mới công nghệ, phát triển và ứng dụng tin học vào các hoạt động nghiệp vụ ngân hàng các TCTD trên địa bàn tỉnh, nâng cao chất lượng dịch vụ ngân hàng nhất là dịch vụ thanh toán. Chỉ với chiếc điện thoại thông minh được cài đặt App của các ngân hàng, khách hàng có thể trải nghiệm, sử dụng các dịch vụ của ngân hàng mà không phải trực tiếp đến ngân hàng như: gửi tiết kiệm, chuyển tiền, mua sắm online, thanh toán hóa đơn điện tử, nạp tiền điện thoại, đặt vé máy bay, tàu xe, quét mã VNPAY-QR... Đến nay, toàn tỉnh có 195 máy ATM, 866 thiết bị

chấp nhận thẻ POS, các ngân hàng đã thực hiện kết nối liên thông thanh toán qua máy ATM với gần 1,6 triệu thẻ thanh toán các loại được phát hành; tổng doanh số thanh toán qua ngân hàng quý I/2022 đạt 423.000 tỷ đồng, tăng 23,4% so với cùng kỳ năm 2021, trong đó thanh toán không dùng tiền mặt chiếm khoảng 75% tổng doanh số thanh toán.

Với những kết quả đạt được trong thời gian qua, Ngân hàng Thái Bình đã vinh dự được Đảng, Nhà nước, NHNN Việt Nam và tỉnh Thái Bình tặng thưởng nhiều danh hiệu cao quý, đặc biệt NHNN Chi nhánh tỉnh Thái Bình vinh dự được đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhất năm 2015 và nhiều cờ thi đua của Chính phủ, của UBND tỉnh, của Thống đốc NHNN Việt Nam và bằng khen, giấy khen, các phần thưởng cao quý khác của các cấp, các ngành trao tặng.

Tự hào, kế thừa và phát huy truyền thống lịch sử 71 năm thành lập, xây dựng, đổi mới, phát triển và hội nhập của Ngân hàng Thái Bình, trong thời gian tới, tập thể lãnh đạo, công chức, nhân viên ngành Ngân hàng Thái Bình tiếp tục đồng tâm hiệp lực, đổi mới và sáng tạo, quyết tâm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được Thống đốc NHNN Việt Nam, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh giao, góp phần tích cực cùng các cấp, các ngành thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025, phấn đấu đưa Thái Bình trở thành tỉnh phát triển khá trong khu vực đồng bằng sông Hồng.

PHAN THỊ TUYẾT TRINH
Giám đốc
Ngân hàng Nhà nước
Chi nhánh tỉnh Thái Bình

Kiểm soát tốt sâu bệnh hại để vụ lúa xuân giành thắng lợi



Nông dân xã Đông Hòa (thành phố Thái Bình) phun thuốc phòng, trừ sâu bệnh bảo vệ lúa xuân.

Đến ngày 5/5, toàn tỉnh có trên 7.000ha lúa trổ bông. Mặc dù tình hình sâu bệnh hại trên lúa xuân giảm hơn cùng kỳ nhiều năm, tuy nhiên ngành nông nghiệp khuyến cáo nông dân tuyệt đối không được chủ quan, lơ là từ nay tới cuối vụ.

Bà Nguyễn Thị Nga, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đánh giá: Lúa xuân năm 2022 trên địa bàn tỉnh sinh trưởng tương đối tốt song không đồng đều giữa các trà. Lúa xuân trổ bông chậm hơn so với cùng kỳ nhiều năm từ 7 - 15 ngày; các huyện phía Bắc tỉnh lúa trổ tập trung từ ngày 5 - 15/5, các huyện phía Nam tỉnh lúa trổ bông tập trung từ ngày 10 - 25/5, một số diện tích phải gieo cấy lại do rét đậm, rét hại trổ bông cuối tháng 5, đầu

tháng 6. Điểm thuận của vụ xuân năm nay là các đối tượng dịch hại phát sinh muộn hơn, quy mô gây hại thấp hơn so với cùng kỳ vụ trước. Những ngày qua, cán bộ bảo vệ thực vật đã tăng cường công tác điều tra đồng ruộng, kiểm tra điển biến của sâu bệnh gây hại lúa để có biện pháp kịp thời khuyến cáo, hướng dẫn nông dân phòng, trừ đạt hiệu quả.

Ông Nguyễn Xuân Kiếu, Giám đốc HTX DVNN xã Đông Hòa (thành phố Thái Bình) cho biết: Vừa qua, Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thành phố có thông báo về một số loại sâu bệnh đang phát sinh, chúng tôi đã kiểm tra đồng ruộng và phát hiện có sâu cuốn lá, rầy đang gây hại, bệnh đạo ôn tỷ lệ nhiễm bệnh ít. HTX đã phân loại các trà lúa đồng thời đánh

sâu bệnh càng phải thực hiện tốt hơn để tránh thiệt hại kép cho nông dân. Tiến Hải là huyện ghi nhận mật độ sâu bệnh hại cao: sâu cuốn lá nhỏ nở rộ từ ngày 2 - 6/5; dự kiến mật độ trung bình từ 50 - 70 con/m², nơi cao 100 - 200 con/m², cục bộ 300 - 400 con/m². Rầy các loại nở rộ từ cuối tháng 4, mật độ nơi cao từ 1.000 - 2.000 con/m², cục bộ 3.000 - 5.000 con/m². Bệnh khô vằn phát sinh và gây hại từ cuối tháng 4, tỷ lệ nhiễm bệnh trung bình 1 - 3% diện tích, nơi cao 10 - 20%, cục bộ từ 50 - 70% diện tích. Để bảo vệ lúa xuân, huyện phát động chiến dịch phòng, trừ sâu cuốn lá nhỏ cho toàn bộ diện tích, kết hợp phòng, trừ rầy, bệnh khô vằn từ ngày 3 - 6/5. Ngay từ ngày đầu phát động chiến dịch, tranh thủ thời tiết tạnh ráo, nhiều nông dân đã xuống đồng tập trung phun thuốc. Từ ngày 3 - 7/5, trên đồng ruộng có đợt sâu cuốn lá nhỏ nở rộ, đây được dự báo là lúa sâu gây hại chính trong vụ, phân bố không đồng đều giữa các trà lúa và gây hại trực tiếp tới bộ lá đồng của cây lúa. Ngoài ra, rầy lúa 2 sẽ nở rộ trùng với thời điểm sâu cuốn lá nở rộ, vì vậy ngành nông nghiệp phát động đợt phun thuốc phòng, trừ sâu cuốn lá nhỏ, rầy các loại từ

ngày 3 - 7/5 cho diện tích có mật độ sâu cuốn lá nhỏ từ 20 con/m² trở lên, chủ yếu trên trà lúa trổ bông sau ngày 5/5 trở đi (khoảng 60.000ha); điện tích nhiễm rầy với mật độ từ 800 con/m² trở lên. Sau phun thuốc 3 - 5 ngày phải tổ chức kiểm tra và chủ động phun lại lần 2 nếu mật độ sâu sống còn trên 20 con/m². Ngoài ra, các địa phương rà soát đánh giá tình hình sinh trưởng của lúa xuân, bón bổ sung phân NPK cho trà lúa trổ bông sau ngày 20/5, bón phân kali cho trà lúa trổ bông từ ngày 5 - 20/5; khuyến cáo nông dân phun phòng bệnh đạo ôn cổ bông cho trà lúa trổ bông trước ngày 5/5 (phun lần 1 vào thời điểm lúa thấp tho trổ, lần 2 khi ruộng lúa trổ thoát hoàn toàn).

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật hướng dẫn nông dân trước khi phun cần pha thuốc trong chai 0,5 - 1 lít, đầy nắp, lắc đều cho tan (dung dịch mẹ) sau đó mới cho vào trong bình và pha thêm nước cho đủ lượng nước thuốc cần phun. Khi phun thuốc phải đi xuôi theo chiều gió, đi chậm phun kỹ các tầng lá lúa, sau phun thuốc 3 giờ nếu gặp mưa phải phun lại ngay theo đúng nồng độ hướng dẫn.

NGÂN HUYỀN

Sâu bệnh hại	Thuốc khuyến cáo phòng, trừ
Sâu cuốn lá nhỏ	Ammate 150EC pha 5ml; Voliam target 063SC pha 15ml; Takumi 20WG pha 4 gam; Clever 150SC pha 6ml; Emingold 160SC pha 5,4 ml; Indogold 150SC pha 7,5 ml; Oboane 95WG pha 15 gam; Abacard-HB 50EC pha 25 ml; August 350WG pha 3 gam; Map Dona 265EC pha 20ml... với 16 - 20 lít nước phun cho 1 sào.
Rầy các loại	Penalty40WP; Oshin 20WP; Midan10WP; Sutin 50 SC; Chess 50WG; Titan 600WG...
Bệnh đạo ôn cổ bông	KATANA 20SC; FILIA 525SE; FELISO 360EC; BEAM 75WP; Kasoto 200SC; FUARMY 30WP; Map Famy 700WP; ANGATE 75WPs...

CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT

Kỹ thuật trồng đậu xanh

- 1. Giống**
Hiện nay có một số giống đậu xanh phổ biến được trồng tại Thái Bình cho năng suất cao, chống chịu tốt như: ĐX208; VC-6397; ĐX14; TX05...
- 2. Chuẩn bị đất trồng**
Chọn đất: Đậu xanh trồng được trên nhiều loại đất khác nhau nhưng thích hợp nhất là loại đất thịt nhẹ, đất phù sa, đất giàu dinh dưỡng, có hàm lượng hữu cơ cao, tơi xốp, chủ động được tưới tiêu, đủ ẩm, độ pH từ 5,5 - 6,5. Đậu xanh rất thích hợp luân canh trên đất đã canh tác lúa, tuy nhiên không nên trồng đậu xanh trên những chân đất thấp, dễ bị ngập úng, nhiễm phèn, nhiễm mặn, đất có độ pH thấp dưới 5.
Làm đất: Đất cần được cày bừa kỹ, làm tơi xốp, bằng phẳng, sạch cỏ dại, dọn sạch hết tàn dư cây trồng vụ trước. Đối với các chân đất phù sa, đất bãi, có thể cày bừa một lần rồi gieo ngay để tranh thủ độ ẩm trong đất. Đối với các loại đất thịt cần cày bừa kỹ, số lần cày bừa nhiều hơn so với đất bãi, đất phù sa. Đối với các chân đất thịt và đất pha cát cần được cày sâu 25 - 30cm. Trên các chân đất phù sa, đất bãi, do đất đã có độ tơi xốp tự nhiên nên chỉ cần cày sâu khoảng 15 - 20cm.
Lên luống: Đối với điều kiện đất phù sa, đất cát pha có thể lên luống thành từng băng rộng 5 - 7m, dài 15 - 20m. Đối với các loại đất thịt khó thoát nước, cần lên luống với tỷ lệ rãnh lớn. Thường luống rộng 1 - 1,5m và dài 10 - 15m, rãnh rộng 30 - 40cm, sâu 25cm.
- 3. Thời vụ**
Vụ xuân: Đậu xanh thường được gieo trong tháng 3 là chính, vì gieo sớm hơn, thời tiết còn lạnh.
Vụ hè: Gieo vào cuối tháng 5, đầu tháng 6.
Vụ thu đông: Diện tích trồng đậu xanh không nhiều, phần lớn là để tranh thủ nhân giống có thể gieo từ cuối tháng 8 đến giữa tháng 9, nhưng tốt nhất là trong tháng 8.
- 4. Mật độ và kỹ thuật gieo trồng**
Trước khi gieo nên phơi hạt ở nắng nhẹ để kích thích hạt nảy mầm đều. Lượng giống cần cho 1ha, gieo theo hàng từ 20 - 25kg.
Mật độ: Hàng cách hàng 40 - 45cm, gieo cách hốc 12 - 15cm, gieo 2 - 3 hạt/hốc. Độ sâu gieo hạt là 2 - 3cm, không nên gieo quá sâu cây sẽ khó mọc. Khi dặm mục đích cần tỉa dặm, chỉ để 1 - 2 cây/hốc và đạt số lượng là 25 - 30 cây/m².
- 5. Phân bón và cách bón phân**
Phân bón: Lượng phân bón cho 01 sào: 30 - 40kg phân hữu cơ vi sinh (HCVS) + 15 - 20kg vôi bột + 2 - 4kg đạm urê + 15 - 20kg Lân Supe + 3 - 4kg Kali
Cách bón:
+ Bón lót: Toàn bộ HCVS + vôi bột + lân supe. Vôi bột bón khi bừa đất lần cuối; chú ý không trộn lẫn vôi bột với các loại phân khác.
+ Bón thúc:
Lần 1: Khi cây có 1 - 2 lá thật bón 1/2 lượng phân đạm và 1/2 lượng phân kali, kết hợp xới, vun nhẹ phá vầng, diệt cỏ làm cho đất thông thoáng, bộ rễ phát triển xung quanh.
Lần 2: Khi cây có 4 - 5 lá thật (khoảng 25 - 30 ngày sau gieo hay trước lúc cây ra hoa): Bón hết lượng phân còn lại rải đều giữa 2 hàng đậu kết hợp xới, vun cao để chống đổ.
6. Chăm sóc
Đậm tía: Sau khi mọc từ 3 - 5 ngày cần phải dặm sớm những hạt ở những hốc không có cây mọc để bảo đảm mật độ, có thể ngâm hạt từ 4 - 6 giờ trước khi gieo để tranh thủ thời gian mọc mầm của hạt bảo đảm độ đồng đều quần thể. Từ 10 - 12 ngày sau khi mọc tiến hành tỉa bỏ những cây lùn, cây bị bệnh, cây xấu, để 1 - 2 cây/hốc bảo đảm mật độ trồng khoảng 25 cây/m².
Tưới tiêu: Bảo đảm độ ẩm đất trong suốt quá trình sinh trưởng phát triển của cây trên 80%. Tùy theo điều kiện thời tiết, đất đai, đồng ruộng để xác định chế độ tưới. Thông thường tưới từ 5 - 6 lần/chu kỳ sinh trưởng, tuyệt đối không để cây thiếu nước trong thời kỳ chuẩn bị ra hoa và ra quả tập trung (25 - 35 ngày).
+ Tưới lần 1 (nếu đất khô hạn): Tưới trực tiếp vào hàng sau khi bón lót phân trước khi gieo hạt.
+ Tưới lần 2: Sau mọc 15 ngày, lần 3 sau mọc 30 ngày, lần 4 sau mọc 45 ngày, lần 5 sau mọc 60 ngày (Nếu độ ẩm đất < 80%).

TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG THÁI BÌNH